

Trinh Ngoc Nhan

*Một số thuật ngữ cần phân biệt:*

**Legal entity:** Tư cách pháp nhân- một tổ chức (một chủ thể pháp luật) có tư cách pháp lý độc lập, có thể tham gia vào các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội

**Unlimited liability:** chủ sở hữu có quyền quyết định mọi việc liên quan đến doanh nghiệp.

**Limited liability:** trong trường hợp rủi ro xảy đến như giải thể hoặc phá sản thì bạn chỉ chịu trách nhiệm trong phạm vi số vốn đã góp không bao gồm tài sản riêng

### **I) HOUSEHOLD BUSINESS (hộ kinh doanh cá thể gia đình)**

-Không được gọi “household business” là enterprise/ company.

### **II) PRIVATE ENTERPRISE (Doanh nghiệp tư nhân)**

**-NO LEGAL ENTITY**

**-CHỈ DO 1 CHỦ SỞ HỮU DUY NHẤT.** Tất cả tài sản của doanh nghiệp tư nhân đều đứng dưới tên của chủ doanh nghiệp

-Có thể linh động trong ADDING CAPITAL (thêm vốn) nhưng **PHẢI CHỊU HOÀN TOÀN TRÁCH NHIỆM CHO CÁC KHOẢN NỢ CỦA MÌNH.**

**-KHÔNG ĐƯỢC PHÉP PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU- TRÁI PHIẾU** (Nếu công ty bán bond hoặc stocks, nhà đầu tư mua cổ phần- cổ phiếu -> trở thành một phần chủ sở hữu của công ty, trái với nguyên tắc của công ty tư nhân.

### **III) LLC (CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN)**

- All LLC type have LEGAL ENTITY

Name for comparing	SINGLE MEMBERS LIMITED LIABILITY		2+ MEMBERS OF LLC (doanh nghiệp có từ 02 đến 50 thành viên là tổ chức, cá nhân)
	Own by individual	Own by organization	
Owner	Individual	Organization	More than 2 individuals or organization and less than 50
Liable for debt	Liable for debt and other obligation with in the amount of the charter capital (Chịu trách nhiệm nợ theo tỉ lệ % số vốn đã góp trong vốn điều lệ của một công ty)		Liable for debt and other obligation with in the amount of the charter capital (Chịu trách nhiệm nợ theo tỉ lệ % số vốn đã góp trong vốn điều lệ của một công ty)
Representatives in law	Can be the owner or/ and director => PHẢI CÓ ÍT NHẤT 1 NGƯỜI VIỆT NAM LÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT		Can be the owner or/ and director => PHẢI CÓ ÍT NHẤT 1 NGƯỜI VIỆT NAM LÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
Board of controller	NOT Compulsory nhưng <b>COMPULSORY CHO TẤT CẢ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC</b> Appointed by the <b>OWNER</b>		NOT Compulsory nhưng <b>COMPULSORY CHO TẤT CẢ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC</b> Appointed by the <b>MEMBER COUNCIL</b>
Company president (chủ tịch công ty)	<b>APPOINTED BY THE OWNER</b>		<b>APPOINTED BY THE MEMBER COUNCIL</b>
The director/ general director (Giám đốc điều hành)	HIRED BY THE <b>COMPANY PRESIDENT</b>		APPOINTED BY <b>MEMBER COUNCIL</b>
Member council (Hội đồng thành viên)	From 3-7 people, appointed by the <b>OWNER</b> , with less than 5-years term		<b>HIGHEST</b> decision- making body
Chairman of member council (chủ tịch hội đồng thành viên)	APPOINTED BY <b>OWNER</b>		APPOINTED BY THE <b>MEMBER COUNCIL</b>
Convene meetings (Triệu tập họp hội đồng thành viên)	+ <b>Chairman of the member's council</b> + Thành viên hoặc nhóm thành viên đại diện từ <b>10% vốn điều lệ trở lên</b> hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định  + Thành viên hoặc nhóm thành viên đại diện <b>dưới 10% vốn điều lệ nếu có một thành viên đại diện trên 90% vốn điều lệ</b>		+ <b>Chairman of the member's council</b> + Thành viên hoặc nhóm thành viên đại diện từ <b>10% vốn điều lệ trở lên</b> hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định  + Thành viên hoặc nhóm thành viên đại diện <b>dưới 10% vốn điều lệ nếu có một thành viên đại diện trên 90% vốn điều lệ</b>

	+ Chairman <b>không triệu tập cuộc họp trong vòng 15 ngày</b> kể từ ngày nhận được yêu cầu của họ.	+ Chairman <b>không triệu tập cuộc họp trong vòng 15 ngày</b> kể từ ngày nhận được yêu cầu của họ.
<b>When</b>	AT LEAST 2/3 OF TOTAL MEMBERS in Member council ATTEND MEETING	<b>1<sup>st</sup>:</b> khi có số thành viên dự họp sở hữu từ <b>65% vốn điều lệ trở lên</b> <b>2<sup>nd</sup>:</b> được gửi trong thời hạn <b>15 ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. số thành viên dự họp sở hữu từ <b>50% vốn điều lệ trở lên</b> <b>3<sup>rd</sup>:</b> được gửi trong thời hạn <b>10 ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ hai, <b>không phụ thuộc số thành viên dự họp và số vốn điều lệ</b>
<b>VOTING</b>	-Những vấn đề vô cùng quan trọng: $\geq 75\%$ attending members approve or attending members $\geq 75\%$ total votes approve -Những vấn đề còn lại: 50% -Each member has <b>ONE</b> vote	Để pass 1 resolution thì: Cần phải thông qua tương ứng với tỉ lệ % vốn đóng góp của <b>CÁC THÀNH VIÊN CÓ MẶT TRONG BUỔI VOTING</b> *Những vấn đề quan trọng: $\geq 75\%$ đối với vote trực tiếp và $\geq 65\%$ đối với written *Những trường hợp khác: $\geq 65\%$ đối với cả vote trực tiếp lẫn vote thông qua written method

\*Trong trường hợp thành viên chưa góp đủ vốn điều lệ thì họ phải đóng trong vòng 90 ngày, nếu không công ty phải tìm kiếm người khác cùng góp vốn hoặc là giảm vốn điều lệ của công ty. Khi xảy ra sự cố nợ, người đóng ít vốn điều lệ hơn dự kiến ban đầu thì **CHỈ PHẢI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHO TỈ LỆ % MÀ HỌ ĐÃ ĐÓNG.**

#### IV) CÔNG TY HỢP DANH (PARTNERSHIP COMPANY)

- Legal representative: General partner. Highest decision-making authorities in partnership company is
- Numbers of members:  $\geq 2$  people
- Thành viên của công ty hợp danh KHÔNG ĐƯỢC LÀ THÀNH VIÊN- CHỦ SỞ HỮU CỦA CÔNG TY KHÁC
- Đối với công ty hợp danh,
  - + Unlimited liability partner: được quyền can thiệp vào quá trình hoạt động của công ty (Denoted as ULPs)
  - + Limited liability partner: không được can thiệp vào quá trình hoạt động của cty, và chỉ nhận được lợi nhuận sau khi kết toán
- Pass resolution when:-
  - +  $\frac{3}{4}$  ULPs in some cases: tiếp nhận thành viên mới, sửa đổi hoặc bổ sung vốn điều lệ, muốn đầu tư lớn, dismiss ULP, giải thể hoặc là phá sản, vay nợ  $\geq 50\%$  vốn điều lệ
  - +  $\frac{2}{3}$  ULPS in other cases.
- ULP vẫn phải chịu trách nhiệm trong vòng 2 năm đối với các nghĩa vụ tài chính mà phát sinh trước khi được chấm dứt tư cách thành viên hợp danh.
- GENERAL PARTNERS không được đồng thời là OWNERS CỦA PRIVATE ENTERPRISE
- PARTNERSHIP COMPANY KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHUYỂN THÀNH JOINT STOCK COMPANY
- INVESTOR ĐƯỢC QUYỀN RÚT VỐN ĐÃ ĐÓNG GÓP

#### V) JOINT STOCK COMPANY (CÔNG TY CỔ PHẦN)

- Legal representative: Chairman of Board of Controller, Director/ General director
- Công ty cổ phần có thể Issue bond/ stock to share the ownership cũng như là huy động capital. **ONLY COMPANY CAN SELL THE SHARES**
- 4 types of share:

Trinh Ngoc Nhan

- + Common share: voting rights, founding shareholders together register to buy  $\geq 20\%$  tổng số common shares. (*cổ phần phổ thông*)
- + Voting preference share: more rights to vote, in 3 years  $\Rightarrow$  common share, founding shareholders (*cổ phần ưu đãi biểu quyết*)
- + Dividend preference share: no voting rights
- + Redeemable preference share: no voting rights, sẽ được hoàn lại phần góp vốn khi công ty giải thể hoặc phá sản. (*cổ phần ưu đãi hoàn vốn*)

**-Structure of JSC:** 2 loại

1st: shareholders' meeting  $\Rightarrow$  management board/control board (ít hơn 11 shareholders thì control board optional) . Management board chỉ định director/General director (chịu trách nhiệm trước Pháp luật và management board)

2nd: shareholders' meeting  $\Rightarrow$  management board  $\Rightarrow$  director/GD và audit committee (ủy ban kiểm toán)

**-Convene meeting**

+ **Shareholder meeting:** the management board, the inspection board, or shareholders or group of shareholders owning **at least 10% of the total ordinary shares** within at least 6 months (*hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn ít nhất 6 tháng*)

+ **Management board meeting:** chairman of the board, its independent members, inspection board, director/general director, 5 managers, at least 2 of its executive members, at least  $\frac{3}{4}$  members attend cho first meeting -Chỉ được discuss chứ không được thông qua (*Chủ tịch hội đồng quản trị, các thành viên độc lập, ban kiểm soát, giám đốc / tổng giám đốc, 5 người quản lý, ít nhất 2 thành viên điều hành, ít nhất  $\frac{3}{4}$  thành viên tham dự*). Thông qua quyết định khi có hơn 50% thành viên đồng ý

+ General meeting of shareholder: **Valid khi có 51%** tổng số phiếu biểu quyết của cty tham gia. Nếu không đủ sẽ **diễn ra cuộc họp lần thứ 2 trong vòng 30 ngày** kể từ ngày diễn ra cuộc họp thứ 1 và **valid khi có 33%** tổng số phiếu biểu quyết của cty tham gia. Nếu không đủ sẽ diễn ra **cuộc họp lần thứ 3 trong vòng 20 ngày kể từ ngày diễn ra cuộc họp thứ 2**

- Note: Board of control is optional khi công ty có ít hơn 11 cổ đông và cổ đông tổ chức sở hữu dưới 50% cổ phần của công ty
- **General meeting of Shareholder is the highest decision- making authority in the JSC**

**CUMULATIVE VOTING** can be used to vote **DIRECTOR/ GENERAL DIRECTOR**

## LUẬT PHÁ SẢN- BANKRUPTCY LAW

-Insolvency: (*Mất khả năng thanh toán*)- having failed to meet the debt liability for 3 months from the deadline payment

Vd: Deadline trả nợ là 31/10. Hôm nay là ngày 31/10/2021. Nếu như ngày 31/1/2022 mà vẫn chưa thể trả được nợ => doanh nghiệp được coi là **INSOLVENCY**

-Bankruptcy: and insolvent entity is declared bankruptcy by **People's court- bị tòa tuyên bố là bị phá sản**

Kind of creditors:

- Guarantee creditor- *chủ nợ có bảo đảm*. Vd: Vay 10 bil từ ngân hàng BIDV, thế chấp tài sản 20 bil -> BIDV là chủ nợ có bảo đảm
- Partially Guaranteed Creditor- *chủ nợ bán bảo đảm* Vd: Vay 10 bil từ ngân hàng BIDV, thế chấp tài sản 5 bil-> BIDV là chủ nợ bán bảo đảm
- Unguaranteed Creditors- chủ nợ không bảo đảm. Vd: Vay 10 bil từ ngân hàng BIDV, không thế chấp tài sản-> BIDV là chủ không bảo đảm

Kind of Fee:

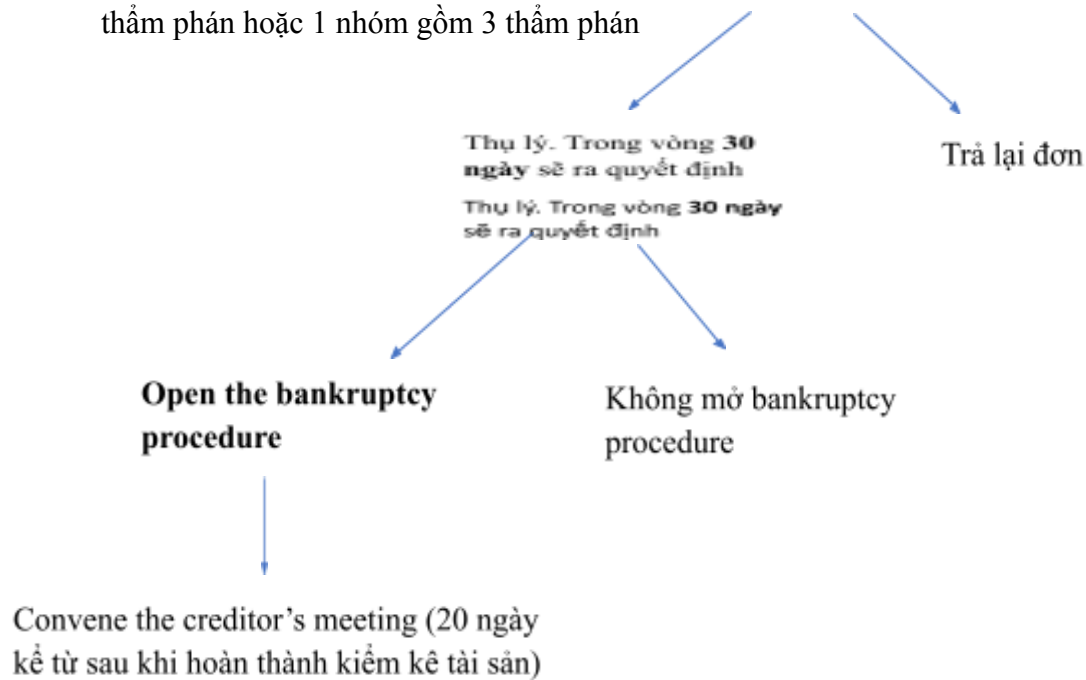
- + Bankruptcy fee: fee paid to the court- *chi phí trả cho tòa, cho thẩm phán, ...*
- + Cost of bankruptcy: fee for AMO/ AMLF, for related entity

AMO: Asset management officer- quản tài viên, AMLF- doanh nghiệp giám sát quy trình phá sản của công ty để báo về cho thẩm phán

Trinh Ngoc Nhan

Process of bankruptcy:

Submit the request of bankruptcy -> People's court receive the form. Trong vòng 3 ngày sẽ phải ra quyết định thụ lý hay trả đơn -> phân công ra 1 thẩm phán hoặc 1 nhóm gồm 3 thẩm phán



Sau khi tổ chức hội nghị chủ nợ, sẽ có 3 hướng giải quyết

- + Đình chỉ tiến hành thủ tục phá sản
- + Phục hồi lại quá trình kinh doanh
- + Phá sản

Để một trong 3 nghị quyết được thông qua, cần at least 65% of unsecured creditors approve. Nếu không đủ 65% -> TUYÊN BỐ PHÁ SẢN

### **HỘI NGHỊ CHỦ NỢ- CREDITOR'S MEETING**

Valid when creditor attend represents at least 51% total unsecured debt. Trong trường hợp nếu như không đủ 51% -> HOÃN HỘI NGHỊ CHỦ NỢ. Trong vòng 30 ngày, tổ chức lại hội nghị chủ nợ. Nếu hội nghị lần này không đủ 51% -> TUYÊN BỐ PHÁ SẢN

### **PEOPLE HAVE RIGHT- OBLIGATION TO SUBMIT BANKRUPTCY FORM:**

- + Partially Guaranteed Creditor
- + Unguaranteed Creditors
- + Công đoàn, người lao động khi hết hạn 3 tháng kể từ deadline nhận lương. Vd: nếu deadline nhận lương là 31/10, 31/1 năm sau vẫn chưa có lương -> người lao động có quyền nộp đơn xin phá sản
- + Người đại diện theo PL của doanh nghiệp (Chủ DNTN, chủ tịch HĐQT của JSC, chủ tịch HĐTV của LLC 2+, General partner của partnership.) Nếu sau 3 tháng deadline mà không nộp đơn xin phá sản -> chịu trách nhiệm trước PL, đền bù thiệt hại phát sinh. Đặc biệt, trong JSC, người nắm >= 20% cổ phần trong ít nhất 6 tháng liên tục và <20% vốn điều lệ mà được cty quy định **VẪN CÓ QUYỀN NỘP ĐƠN PHÁ SẢN**

### **-TÒA THỤ ÁN PHÁ SẢN**

<b>Quận huyện- District court</b>	<b>Provincial court</b>
Normal case	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có asset ở nước ngoài</li><li>- Người tgia thủ tục phá sản ở nước ngoài/ chủ đầu tư là người nước ngoài</li><li>- Có nhiều chi nhánh, có BĐS ở nhiều nơi</li><li>- Có tính chất phức tạp</li></ul>

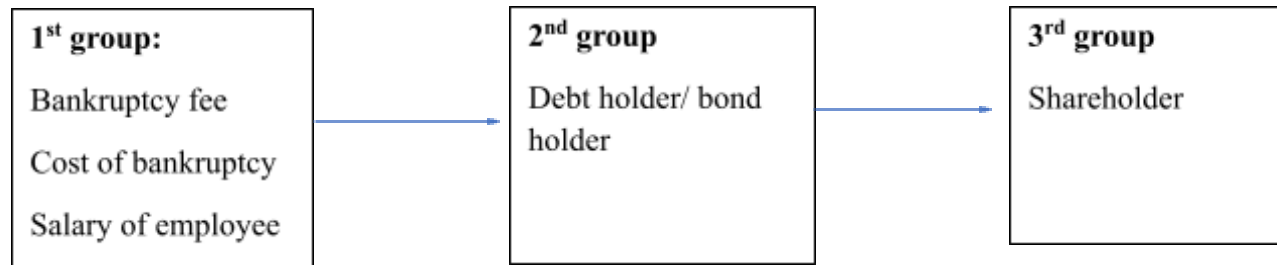
### **CÁM DOANH NGHIỆP ĐANG PHÁ SẢN LÀM NHỮNG VIỆC SAU:**

- Cất giấu, tẩu tán asset
- Thanh toán những khoản nợ không đảm bảo- unguaranteed debt
- Từ bỏ quyền đòi nợ
- Chuyển đổi từ không bảo đảm sang tài sản bảo đảm bằng tài sản của doanh nghiệp.



**PHÁ SẢN RÚT GỌN:** Không cần fee of bankruptcy và không còn tài sản để thanh toán cost of bankruptcy

**THỨ TỰ THANH TOÁN KHI PHÁ SẢN**



**PHỤC HỒI KINH DOANH:** Thời hạn phục hồi kinh doanh là 3 năm. Nếu qua 3 năm mà không phục hồi được->PHÁ SẢN

Sau khi phá sản, trong doanh nghiệp nhà nước, General director hoặc chairman of member council sẽ KHÔNG ĐƯỢC GIỮ CÁC CHỨC VỤ này trong các công ty nhà nước khác.

Đối với các doanh nghiệp bình thường, nếu trong quá trình vi phạm khoản 1 điều 18, khoản 5 điều 28, khoản 1 điều 48 -> cấm chủ doanh nghiệp mở hoặc làm chủ doanh nghiệp mới trong vòng 3 năm